

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035” trên địa bàn xã Sơn Tây Thượng

Thực hiện Quyết định số 233/QĐ-TTg ngày 03/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035” và Quyết định số 188/QĐ-BD TTG ngày 01/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035”; Thực hiện Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 25/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Đề án “Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035”, Ủy ban nhân dân xã Sơn Tây Thượng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035” trên địa bàn xã Sơn Tây Thượng (Kế hoạch), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và triển khai kịp thời, đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; các chương trình, chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn trưởng, người có uy tín và Nhân dân trên địa bàn xã.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Đề án PBGDPL phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035 (Đề án) theo Quyết định số 233/QĐ-TTg và Quyết định số 188/QĐ-BD TTG.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng dễ hiểu, dễ nhớ, phù hợp với trình độ dân trí, phong tục, tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số; góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, xây dựng nếp sống và văn hóa thượng tôn pháp luật trong cộng đồng dân cư.

- Tập trung tuyên truyền các quy định pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân như: đất đai, hộ tịch, hôn nhân và gia đình, trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở, bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường, phòng chống ma túy, phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, an sinh xã hội và các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, già làng, trưởng thôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật; tăng cường sự tham gia của người dân trong giám sát, phản biện xã hội và tổ chức thực hiện pháp luật tại cơ sở.

- Góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện có hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện Đề án đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ và chỉ tiêu đề ra; gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

- Nội dung tuyên truyền phải thiết thực, dễ hiểu, phù hợp với đồng bào dân tộc thiểu số và điều kiện thực tế của xã miền núi.

- Đa dạng hóa hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; lồng ghép với các cuộc họp thôn, sinh hoạt cộng đồng, hoạt động của các đoàn thể; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa UBND xã, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và các đơn vị liên quan; thực hiện hiệu quả, tiết kiệm, tránh chồng chéo.

- Phát huy vai trò của tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở và người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu chung

Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã, bảo đảm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được tuyên truyền, phổ biến kịp thời, phù hợp với điều kiện thực tế của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Từng bước nâng cao nhận thức pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật và xây dựng nếp sống, văn hóa thượng tôn pháp luật trong cán bộ, công chức và Nhân dân; hình thành thói quen chủ động tìm hiểu, học tập và thực hiện pháp luật trong cộng đồng dân cư.

Thông qua công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc, chính sách tín ngưỡng, tôn giáo và các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; hạn chế các hành vi vi phạm pháp luật, các hủ tục lạc hậu, tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, các tranh chấp, khiếu kiện phát sinh từ cơ sở; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

1. Giai đoạn 2026 – 2030

- Hoàn thành việc xây dựng, ban hành chương trình, tài liệu PBGDPL có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với đối tượng và đặc điểm vùng miền tại xã.
- Phần đầu số hóa 70% chương trình, tài liệu PBGDPL và công bố công khai trên Trang thông tin điện tử của xã, mạng internet hoặc phát hành bằng hình thức phù hợp.
- Đảm bảo xã có ít nhất 02 người làm công tác PBGDPL được bồi dưỡng theo bộ chương trình, tài liệu của Đề án.
- Bảo đảm 50% người dân sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; 60% người dân sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và 70% người dân thuộc nhóm dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn được PBGDPL bằng hình thức phù hợp.
- Bảo đảm ít nhất 30% hoạt động PBGDPL được thực hiện bằng ngôn ngữ của dân tộc thiểu số (tiếng Ca Dong...) và 50% hoạt động PBGDPL được thực hiện thông qua môi trường số.

2. Giai đoạn 2031 – 2035

- Phần đầu 100% chương trình, tài liệu PBGDPL đã ban hành được cập nhật, chỉnh lý hoặc ban hành mới và 100% được số hóa.
- Bảo đảm 70% người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; 90% người dân vùng đặc biệt khó khăn được PBGDPL.
- Nâng tỷ lệ hoạt động PBGDPL bằng ngôn ngữ dân tộc thiểu số lên ít nhất 50% và 80% qua môi trường số.
- Phần đầu 100% bí thư chi bộ, trưởng thôn, người có uy tín, người hoạt động không chuyên trách ở xã/thôn được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng PBGDPL.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện

- Triển khai thực hiện trên địa bàn xã, tập trung tại các thôn có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, các khu dân cư thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; ưu tiên các thôn còn nhiều khó khăn về đời sống, trình độ dân trí, điều kiện tiếp cận thông tin pháp luật và các địa bàn còn tồn tại hủ tục, tập quán lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật.
- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được thực hiện rộng khắp trên địa bàn xã, bảo đảm mọi người dân đều được tiếp cận thông tin pháp luật, trong đó tập trung vào các nhóm đối tượng và địa bàn cần được ưu tiên theo quy định của Đề án.

2. Đối tượng thực hiện

a) Đối tượng trực tiếp tham gia thực hiện Đề án:

- Cán bộ, công chức xã được giao nhiệm vụ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo. Tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở. Trưởng thôn, Bí thư Chi bộ, Ban công tác Mặt

trận thôn. Già làng, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Cán bộ, hội viên các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xã.

b) Đối tượng được tuyên truyền, phổ biến pháp luật:

- Đồng bào dân tộc thiểu số và Nhân dân sinh sống trên địa bàn xã. Thanh thiếu niên, học sinh đang học tập tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn. Phụ nữ, người cao tuổi, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người thuộc diện chính sách xã hội. Người dân tại các thôn còn gặp nhiều khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế hoặc có nguy cơ vi phạm pháp luật. Các đối tượng khác có nhu cầu tìm hiểu và tiếp cận thông tin pháp luật theo quy định.

3. Thời gian thực hiện

Thực hiện từ năm 2026 đến hết năm 2035; hằng năm xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng và trách nhiệm của người đứng đầu địa phương trong công tác PBGDPL

a) Tổ chức quán triệt, triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án đến cán bộ, công chức, trưởng thôn, người có uy tín và Nhân dân trên địa bàn; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là người đứng đầu trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; lồng ghép nội dung pháp luật vào các hội nghị, cuộc họp, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt thôn, đoàn thể và các hoạt động văn hóa, xã hội ở cơ sở, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân.

- Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án; hội nghị quán triệt, tuyên truyền; các buổi sinh hoạt, tập huấn; tin, bài tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử của xã (nếu có), các nhóm mạng xã hội; tài liệu tuyên truyền và các hình thức truyền thông phù hợp khác.

- **Cơ quan chủ trì thực hiện:** Ủy ban nhân dân xã.

- **Cơ quan phối hợp thực hiện:** Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các tổ chức chính trị - xã hội; các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã; các thôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II, III/2026 và hằng năm.

b) Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Đề án:

Thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án trên địa bàn xã; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Tăng cường sự phối hợp giữa các phòng chuyên môn, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số nhằm nâng cao chất lượng, hiệu

quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; kế hoạch triển khai; báo cáo kết quả thực hiện và các văn bản liên quan.

- **Cơ quan chủ trì thực hiện:** Ủy ban nhân dân xã.

- **Cơ quan phối hợp thực hiện:** Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- **Thời gian thực hiện:** Thực hiện thường xuyên hằng năm.

c) **Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Đề án**

Căn cứ Kế hoạch của cấp trên và tình hình thực tế của địa phương, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án giai đoạn 2026 - 2035 và kế hoạch hằng năm trên địa bàn xã; bảo đảm lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo và các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Xác định rõ trách nhiệm của các Phòng chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và cá nhân có liên quan trong tổ chức thực hiện; đưa kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và các nhiệm vụ của Đề án vào nội dung đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của tập thể, cá nhân theo quy định.

- Sản phẩm: Kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2026 - 2035; kế hoạch hằng năm; báo cáo sơ kết, tổng kết và các báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

- **Cơ quan chủ trì thực hiện:** Ủy ban nhân dân xã.

- **Cơ quan phối hợp thực hiện:** Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các tổ chức chính trị - xã hội; các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã; các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2026 và hằng năm.

2. Xây dựng, phát triển và nâng cao năng lực cho đội ngũ hạt nhân nòng cốt làm công tác PBGDPL

a) Xây dựng, kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở; phát huy vai trò của tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên, cán bộ, công chức, Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc, chức việc tôn giáo và các cá nhân tiêu biểu trong cộng đồng tham gia tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật; ưu tiên những người am hiểu phong tục, tập quán, văn hóa dân tộc thiểu số và có khả năng sử dụng tiếng dân tộc (nếu có); tạo điều kiện tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng tuyên truyền.

- Sản phẩm: Đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở, người có uy tín và các lực lượng nòng cốt tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được kiện toàn, bồi dưỡng và nâng cao năng lực theo kế hoạch.

- **Cơ quan chủ trì thực hiện:** Ủy ban nhân dân xã.

- **Cơ quan phối hợp thực hiện:** Sở Tư pháp; Sở Dân tộc và Tôn giáo; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các tổ chức chính trị - xã hội; các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Giai đoạn 2026 - 2030: xã có ít nhất 02 người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn theo chương trình của Đề án để triển khai hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn.

+ Giai đoạn 2031 - 2035: xã có ít nhất 02 người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn theo chương trình của Đề án để triển khai hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn.

b) Thường xuyên phối hợp tổ chức hoặc cử các đối tượng tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức được giao thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở; Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, người hoạt động không chuyên trách ở thôn; chức sắc, chức việc tôn giáo và người đứng đầu các tổ chức tôn giáo trên địa bàn. Nội dung bồi dưỡng tập trung vào chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, các chương trình, chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; đồng thời trang bị kỹ năng tuyên truyền, vận động Nhân dân, kỹ năng hòa giải ở cơ sở, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khai thác và sử dụng hiệu quả các nền tảng số, mạng xã hội, các công cụ hỗ trợ phù hợp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Việc bồi dưỡng, tập huấn được thực hiện thông qua các lớp tập huấn chuyên đề hoặc lồng ghép trong các hội nghị, cuộc họp, sinh hoạt chuyên đề và các chương trình đào tạo, bồi dưỡng khác nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương.

- Sản phẩm: Các hội nghị, lớp tập huấn, bồi dưỡng; danh sách cán bộ, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên, người có uy tín được tham gia tập huấn; tài liệu tập huấn và báo cáo kết quả thực hiện.

- **Cơ quan chủ trì thực hiện:** Ủy ban nhân dân xã.

- **Cơ quan phối hợp thực hiện:** Sở Tư pháp; Sở Dân tộc và tôn giáo; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Phát huy vai trò của Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, chức sắc, chức việc tôn giáo, hòa giải viên ở cơ sở, lực lượng Công an, Quân sự, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, giáo viên và các cá nhân có

kiến thức, kinh nghiệm tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả huy động và tham gia của các lực lượng trong thực hiện Đề án..

- **Cơ quan chủ trì thực hiện:** Ủy ban nhân dân xã.

- **Cơ quan phối hợp thực hiện:** Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; Công an xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã; các tổ chức chính trị - xã hội; các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3. Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức PBGDPL

a) Rà soát, cập nhật, khai thác và sử dụng hiệu quả các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật

Tổ chức tiếp nhận, rà soát, cập nhật, khai thác và sử dụng hiệu quả các tài liệu, đề cương, tài liệu hỏi - đáp pháp luật, tài liệu tuyên truyền do cấp trên ban hành; từng bước ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, lưu trữ và phổ biến tài liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương.

- **Sản phẩm:** Tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật được rà soát, cập nhật và sử dụng trong các hoạt động tuyên truyền; tài liệu điện tử được lưu trữ, chia sẻ và khai thác phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- **Cơ quan chủ trì thực hiện:** Ủy ban nhân dân xã.

- **Cơ quan phối hợp thực hiện:** Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các tổ chức chính trị - xã hội và các đơn vị có liên quan.

- **Thời gian thực hiện:** Từ năm 2026 đến năm 2035.

b) Đổi mới nội dung, hình thức và tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật

Thường xuyên rà soát, cập nhật, số hóa và sử dụng hiệu quả các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn. Nội dung tuyên truyền tập trung vào chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân như: đất đai, hộ tịch, hôn nhân và gia đình, bảo vệ rừng, an sinh xã hội, công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Sản phẩm: Tài liệu, đề cương, tin bài tuyên truyền được rà soát, cập nhật, số hóa và sử dụng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- **Cơ quan chủ trì thực hiện:** Ủy ban nhân dân xã.

- **Cơ quan phối hợp thực hiện:** Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các tổ chức chính trị - xã hội; các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- **Thời gian thực hiện:**

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Đổi mới phương pháp, đa dạng hóa hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật

- Đẩy mạnh đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật phù hợp với đặc điểm của đồng bào dân tộc thiểu số và điều kiện thực tế của địa phương; duy trì, nhân rộng các mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả tại cộng đồng. Tăng cường lồng ghép tuyên truyền pháp luật thông qua các hội nghị, sinh hoạt thôn, sinh hoạt đoàn thể, Ngày Pháp luật Việt Nam, các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, hòa giải ở cơ sở, đối thoại với Nhân dân và các hoạt động văn hóa, văn nghệ. Khai thác hiệu quả hệ thống truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử của xã (nếu có), các nền tảng số, mạng xã hội để tuyên truyền pháp luật; chú trọng xây dựng các tin, bài, câu chuyện, tình huống pháp luật gắn với đời sống thực tiễn của Nhân dân, góp phần nâng cao nhận thức, phòng ngừa vi phạm pháp luật trong cộng đồng.

- **Sản phẩm:** Các mô hình, hội nghị, cuộc thi, buổi tuyên truyền, tin bài, chuyên mục và các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai trên địa bàn.

- **Cơ quan chủ trì thực hiện:** Ủy ban nhân dân xã.

- **Cơ quan phối hợp thực hiện:** Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; Công an xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã; các tổ chức chính trị - xã hội; các thôn, trường học và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Tuyên truyền, vận động xóa bỏ hủ tục, tập quán lạc hậu trái với quy định của pháp luật

Rà soát, nắm tình hình các hủ tục, tập quán lạc hậu còn tồn tại trên địa bàn; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, từng bước xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu trái với quy định của pháp luật, góp phần xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong cộng đồng dân cư.

- Sản phẩm: Báo cáo rà soát; các hoạt động tuyên truyền, vận động được tổ chức; các mô hình, cách làm hiệu quả trong việc xóa bỏ hủ tục, tập quán lạc hậu.

- **Cơ quan chủ trì thực hiện:** Ủy ban nhân dân xã.

- **Cơ quan phối hợp thực hiện:** Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các tổ chức chính trị - xã hội; Công an xã; các thôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Nâng cao năng lực, giám sát, đánh giá thực hiện Đề án

a) Nâng cao năng lực thực hiện Đề án

Tổ chức hoặc tham gia các hội nghị, tập huấn, tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và nhân

rộng các mô hình, cách làm hay, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- **Sản phẩm:** Kế hoạch, hội nghị, lớp tập huấn, báo cáo kết quả thực hiện.

- **Cơ quan chủ trì thực hiện:** Ủy ban nhân dân xã.

- **Cơ quan phối hợp thực hiện:** Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các tổ chức chính trị - xã hội; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn; kịp thời phát hiện, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ; tổ chức sơ kết thực hiện Đề án vào năm 2030 và tổng kết vào năm 2035 theo quy định. Kịp thời biểu dương, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Đề án.

- **Sản phẩm:** Kế hoạch kiểm tra; báo cáo kết quả thực hiện; báo cáo sơ kết, tổng kết; hồ sơ đề nghị khen thưởng (nếu có).

- **Cơ quan chủ trì thực hiện:** Ủy ban nhân dân xã.

- **Cơ quan phối hợp thực hiện:** Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các tổ chức chính trị - xã hội; các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- **Thời gian thực hiện:** Kiểm tra, đánh giá hằng năm; sơ kết vào năm 2030; vào năm 2035.

c) Đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Tổ chức đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với đồng bào dân tộc thiểu số và Nhân dân trên địa bàn xã; kịp thời xác định những khó khăn, hạn chế, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Đề án. Việc đánh giá được thực hiện theo quy định, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền và gắn với tình hình thực tế của địa phương.

- **Sản phẩm:** Báo cáo đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; các báo cáo định kỳ theo quy định.

- **Cơ quan chủ trì thực hiện:** Ủy ban nhân dân xã.

- **Cơ quan phối hợp thực hiện:** Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các tổ chức chính trị - xã hội; các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- **Thời gian thực hiện:** Hằng năm và theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước giao cho xã hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và được lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án đang triển khai trên địa bàn theo quy định của pháp luật, nhất là các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035.

- Khuyến khích huy động các nguồn lực hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân và cộng đồng để hỗ trợ thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của ngành mình có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã trong việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp khó khăn, vướng mắc, hoặc vượt thẩm quyền kịp thời báo cáo Văn phòng HĐND và UBND xã đề xuất UBND xã, chỉ đạo (qua Văn phòng HĐND và UBND xã tổng hợp, tham mưu).

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

- Là đầu mối tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp xây dựng nội dung, tài liệu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hướng dẫn, hỗ trợ các thôn tổ chức thực hiện các hoạt động của Đề án trên địa bàn.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tìm hiểu, chấp hành pháp luật; tham gia giám sát việc thực hiện Kế hoạch; lồng ghép các nội dung tuyên truyền với các phong trào, cuộc vận động ở địa phương, góp phần nâng cao nhận thức pháp luật, thay đổi nếp nghĩ, cách làm, phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035” trên địa bàn xã Sơn Tây Thượng. UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức thành viên;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Hồng Khuyến